- 2.4. Viết chương trình nhập vào bán kính của một hình tròn in ra chu vi, diện tích của hình tròn.
- 2.5. Viết ch/tr nhập vào một ký tự thường. Yêu cầu:
  - Dòng 1: in ký tự nhập
  - · Dòng 2: in ký tự kế tiếp
  - Dòng 3: in ký tự hoa của ký tự nhập.
  - Dòng 4: in mã ascii của ký tự nhập.

- 2.3. Viết chương trình nhập vào một số nguyên dương có đúng 3 chữ số, in ra số đảo ngược.
- VD: nhập vào: 123 in ra: 321

GOI Ý In ra so dao nguoc - VD: + Nhap: 123 "123 % 10 \*100 = 300, 123 / 10 % 10 \*10 = 20, 123 / 100 = 1" + In ra: 321

- 2.6. Viết chương trình nhập 3 số nguyên hoặc số thực. Tính tổng 3 số vừa nhập.
- 2.7. Sử dụng hàm toán học sqrt để in căn bậc 2 của một số nguyên nhập vào.

- 3.9. Viết chương trình tính giai thừa của một số nguyên dương.
- 3.10. Viết ch/tr tính tổng 2 số theo nguyên tắc sau: 1 + 9, 2 + 8, 3 +
- 7, 4+6, 5+5, khi 2 số bằng nhau thì dừng.
- 3.11. Viết ch/tr in bảng mã ASCII từ 32 => 255
- 3.12. Viết chương trình nhập vào số n khác 0 và thực hiện tính: tổng các số dương đã nhập, đếm số lượng số dương, tính trung bình các số dương cho đến n = 0 thì dừng và in ra kết quả mỗi yêu cầu 1 dòng.

3.13. Viết chương trình in ra bảng cửu chương từ 2=>9 như sau:

 $2 \times 1 = 2$   $3 \times 1 = 3...$   $9 \times 1 = 9$ 

 $2 \times 2 = 4$   $3 \times 2 = 6...$   $9 \times 2 = 18$ 

\*..\*.

 $2 \times 9 = 18$   $3 \times 9 = 27$   $9 \times 9 = 81$ 

3.14. Viết ch/tr in tam giác sao với chiều cao nhập.

VD: h = 4

a)

b)

d)

3.15. Viết chương trình in giá trị dãy Fibonanci với F1 = F2 = 1; Fn = F(n-1) + F(n-2).

VD:  $n = 5 \implies$  Dãy Fibo: 1 1 2 3 5

## Bai tạp:

- 4.1. Nhập các mảng số nguyên dương cho đến nhập phần tử 0 thì dừng. Tính tổng các phần tử.
  - 4.2. Trung bình của các phần tử trong mảng
  - 4.3. Tổng các phần tử lẻ trong mảng
  - 4.4. Đếm các phần tử không âm
  - 4.5. Kiểm tra xem mảng có đối xứng hay không
- 4.6. Nhập vào giá trị x. Tìm xem x có trong mảng hay không
- 4.7. Nhập vào giá trị x. Đếm số lần xuất hiện của x trong mảng
  - 4.8. Kiểm tra mảng có phải là mảng tăng hay không.

## Bài tập lệnh lựa chọn

3.5. Viết chương trình nhập vào 2 số a, b và một phép toán. Yêu cầu nếu nhập vào phép toán:

+: cộng 2 số -: trừ 2 số \*: nhân 2 số /: chia 2 số

- 3.6. Viết chương trình nhập vào số nguyên. Sử dụng switch...case xét số nguyên nhập vào là số chẵn hay lẻ.
- 3.7. Viết chương trình nhập 7 số tương ứng hiển thị 7 ngày trong tuần.
- 3.8. Tạo menu phép toán cho yêu cầu bài số 3.5.

- 3.16. Viết chương trình nhập 1 ký tự. Xét ký tự thuộc tập: chữ cái thường, chữ cái hoa, chữ số, tập khác.
- 3.17. Viết ch/tr nhập vào 1 số, xét số nhập có là số nguyên tố.
- 3.18. Viết ch/tr nhập vào một số, xét số nhập có là số chính phương.
- 3.19. Viết ch/tr nhập vào một số, xét số nhập có là số hoàn hảo.
- 3.20. Viết ch/tr nhập vào 1 số có nhiều chữ số. Yêu cầu:
- Đếm có bao nhiều chữ số
- Tổng các chữ số, trung bình các chữ số.
- 3.21. Viết ch/tr nhập vào 2 số. Tìm USCLN của 2 số.